

Đề thi khảo sát gồm 02 trang.

Họ và tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc bài thơ:

NƠI TÔI SINH – HOÀNG SA

(Nguyễn Trọng Văn)

Lời của một người con nước Việt sinh ra ở Hoàng Sa

Nơi tôi sinh – Hoàng Sa

Cha tôi bảo, ở nơi ấy cánh chim hải âu chạm vào mắt bão

Mẹ tôi nói, ngày tôi sinh phía quê nhà nở bông hoa gạo

Những bông hoa thắm sắc mặt trời

Nơi tôi sinh bát ngát trùng khơi

Mẹ chôn núp nhau bên bờ cát trắng

Tôi cất tiếng chào đời giữa âm ào sóng nắng

Giọt sữa đầu tiên tôi nhắm vị mặn mòi

Nơi tôi sinh gió hát bồi bồi

Những câu hát triệu năm hoài không dứt

Những câu hát mẹ cha tôi hằng đêm ngóng trông thao thức

Rằng nước non non nước điệp trùng

Nơi tôi sinh biển chứa chứa bão giông

Cha tôi khuyên, hãy sống làm người trước khi làm ngọn sóng

Mẹ tôi dạy, hãy tập bước những bước chân cho vững

Biển muôn đời khát vọng ở trong tôi

Nơi tôi sinh những hạt cát mãi mê

Đem cần mẫn đắp bồi nên đảo nhỏ

Ngày tôi sinh đất nở bông gạo đỏ

Nói mắt tôi với phía quê nhà

Nói hồn tôi với khúc dân ca

“Cha xuống biển, mẹ lên rừng”.... đời nối đời dắt tay nhau đi mở đất

Đời nối đời bảo ban nhau giữ lòng thanh dạ sạch

Vàng của người chớ nhạt. Cát của mình dù vương vãi cũng chẳng rời xa

Tôi cất tiếng đầu đời, hai tiếng – Hoàng Sa.

(Trích Văn nghệ Quân đội, Tạp chí của lực lượng vũ trang nhân dân Tổng cục chính trị -
Quân đội nhân dân Việt Nam, số 821, 5/2015, tr.42)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu hình thức để xác định thể thơ của bài thơ.

Câu 2. Liệt kê những từ ngữ, hình ảnh biểu đạt sự gắn bó của nhân vật trữ tình tôi với nơi mình sinh ra trong khổ 2 của bài thơ.

Câu 3. Phân tích hiệu quả biện pháp tu từ lặp cấu trúc *nơi tôi sinh...* trong những dòng mở đầu các khổ của bài thơ.

Câu 4. Nêu sự vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình *tôi* trong bài thơ.

Câu 5. Lời khuyên của cha, lời dạy của mẹ trong những dòng thơ sau có ý nghĩa như thế nào với anh/chị?

Cha tôi khuyên, hãy sống làm người trước khi làm ngọn sóng

Mẹ tôi dạy, hãy tập bước những bước chân cho vững

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh Hoàng Sa qua cảm nhận của nhân vật trữ tình *tôi* trong bài thơ ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

Giữa dòng chảy vội vã của cuộc sống hiện đại, nhiều người mãi chạy theo kỳ vọng và tiêu chuẩn bên ngoài mà quên mất việc lắng nghe tiếng nói từ chính tâm hồn mình.

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề lắng nghe chính mình.

-----**HẾT**-----

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Số chữ trong các dòng không bằng nhau là dấu hiệu hình thức để xác định thể thơ tự do của bài thơ. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như đáp án: 1,0 điểm (chỉ ra thể thơ: 0,5 điểm, chỉ ra dấu hiệu hình thức để xác định thể thơ: 0,5 điểm). - Trả lời sai: 0,0 điểm.	1,0
	2	- Từ ngữ, hình ảnh biểu đạt sự gắn bó của nhân vật trữ tình tôi với nơi mình sinh ra trong khổ 2 bài thơ: <i>chôn núp nhau bên bờ cát trắng, cát tiếng chào đời giữa ầm ào sóng, giọt sữa đầu tiên nhấm vị mặn mòi.</i> Hướng dẫn chấm: + Trả lời đúng như đáp án: 1,0 điểm. + Trả lời đúng 01 từ ngữ, hình ảnh: 0,5 điểm. + Trích dẫn nguyên vẹn các dòng thơ chứa từ ngữ, hình ảnh: 0,5 điểm. + HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm.	1,0
	3	- Hiệu quả biện pháp tu từ lặp cấu trúc nơi tôi sinh...: + Nhấn mạnh đặc điểm riêng, phong phú của Hoàng Sa – nơi nhân vật trữ tình tôi sinh ra: thiên nhiên rộng lớn, hoang sơ bát ngát trùng khơi, gió hát bời bời; thử thách, khắc nghiệt <i>biển chắt chứa bão giông, hạt cát mãi mê...</i> ; + Thể hiện niềm tự hào, gắn bó sâu sắc với mảnh đất Hoàng Sa của nhân vật trữ tình; + Tạo sự liên kết cho bài thơ, nhịp điệu vừa tha thiết vừa trầm hùng. Hướng dẫn chấm: + Mỗi ý đúng: 0,25 điểm. + HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * Lưu ý: Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	0,75
	4	- Sự vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình tôi trong bài thơ: + Tự hào, xúc động, gắn bó máu thịt với mảnh đất Hoàng Sa – nơi mình sinh ra; + Biết ơn, thấm thía lời dạy của cha, mẹ; nhận thức sâu sắc về đạo lý, truyền thống dân tộc; + Khát vọng gắn kết, hoà mình vào dòng chảy dân tộc, bảo vệ quê hương đất nước. Hướng dẫn chấm: + Trả lời mỗi ý: 0,25 điểm. + Trả lời sai/không trả lời: 0,0 điểm. * Lưu ý: Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	0,75
	5	- Lời khuyên của cha, lời dạy của mẹ: cha mẹ khuyên, dạy tôi trước khi làm những điều lớn lao cần rèn luyện đạo đức, phẩm chất, sống tình nghĩa, nhân hậu, tử tế, kiên trì, bản lĩnh,... - Trình bày ý nghĩa với bản thân, có thể theo hướng: định hướng nhân cách và lối sống; nhận thức tầm quan trọng của việc học cách sống làm người và bản lĩnh; không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức tốt đẹp, sống tử tế, biết nuôi dưỡng khát vọng cao đẹp, sống tự chủ...	0,5

		Hướng dẫn chấm: + Nếu được nội dung lời khuyên, lời dạy của cha, mẹ : 0,25 điểm. + Nếu được ý nghĩa hợp lí: 0,25 điểm. + Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm. * Lưu ý: Chấp nhận cách diễn đạt khác nhưng đảm bảo đúng bản chất vấn đề vẫn cho điểm tối đa.	
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh Hoàng Sa qua cảm nhận của nhân vật trữ tình tôi trong bài thơ ở phần Đọc hiểu.	2,0
		a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng đoạn văn Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành. Hướng dẫn chấm: - Đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (hình thức là 1 đoạn văn, dung lượng từ 100 đến 300 chữ): 0,25 điểm. - Không đáp ứng yêu cầu về đoạn văn hoặc dung lượng: 0,0 điểm.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Hình ảnh Hoàng Sa qua cảm nhận của nhân vật trữ tình tôi. Hướng dẫn chấm: - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. - Chưa xác định đúng vấn đề nghị luận/xác định sai vấn đề nghị luận: 0,0 điểm.	0,25
		c. Viết đoạn văn bảo đảm các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở bảo đảm những nội dung sau: - Hoàng Sa là nơi gắn bó thiêng liêng với nhân vật trữ tình tôi (nơi tôi sinh, chôn náu nhau...); - Hoàng Sa dữ dội, khắc nghiệt nhưng hùng vĩ, giàu sức sống (mắt bão, bát ngát trùng khơi, sóng nắng, biển chát chứa bão giông, muôn đời khát vọng,...); - Hoàng Sa biểu tượng cho tình yêu quê hương đất nước, niềm tự hào, ý thức chủ quyền, tiếp nối truyền thống dân tộc (câu hát mẹ cha, đời nối đời dãi tay nhau đi mở đất, ...). - Đánh giá: Hình ảnh Hoàng Sa được thể hiện qua thể thơ tự do, nhịp thơ, hình ảnh thơ tượng trưng,... Từ hình ảnh Hoàng Sa, nhân vật trữ tình thể hiện niềm tự hào, tình yêu với quê hương, Tổ quốc; từ đó khơi gợi trong mỗi người trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn biển đảo quê hương. Hướng dẫn chấm: - Chỉ ra và phân tích hình ảnh Hoàng Sa, đánh giá đầy đủ, thuyết phục: 1,0 điểm. - Chỉ ra và phân tích hình ảnh Hoàng Sa với đặc điểm hoặc cả đặc điểm, đánh giá nhưng chưa thật đầy đủ: 0,75 điểm. - Chỉ ra được đặc điểm của hình ảnh Hoàng Sa, phân tích còn chung chung, sơ sài: 0,25 – 0,5 điểm.	1,0
		d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn. Hướng dẫn chấm: - Viết đúng chính tả, bảo đảm dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, có sự liên kết giữa các câu trong đoạn văn: 0,25 điểm. - Sai chính tả, diễn đạt lủng củng, dùng từ và chấm câu sai, câu sai ngữ pháp (từ 7 lỗi trở lên): 0,0 điểm.	0,25
		đ. Sáng tạo	0,25

		Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - HS viết văn giàu hình ảnh, cảm xúc, có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục. - HS đạt được một trong hai yêu cầu trên: 0,25 điểm. - Không có những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, không có những từ ngữ, cách viết mới mẻ, ấn tượng: 0,0 điểm.	
	2	Giữa dòng chảy vội vã của cuộc sống hiện đại, nhiều người mãi chạy theo kỳ vọng và tiêu chuẩn bên ngoài mà quên mất việc lắng nghe tiếng nói từ chính tâm hồn mình. Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về vấn đề lắng nghe chính mình.	4,0
		a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (600 chữ) của bài văn. Hướng dẫn chấm: - Bảo đảm yêu cầu về bố cục (đủ ba phần mở bài, thân bài, kết bài): 0,25 điểm. - Bảo đảm yêu cầu về dung lượng (từ 500 đến 800 chữ): 0,25 điểm.	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Lắng nghe chính mình. Hướng dẫn chấm: - Xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,5 điểm. - Không xác định được vấn đề nghị luận/ xác định sai vấn đề nghị luận: 0,0 điểm.	0,5
		c. Viết được bài văn nghị luận bảo đảm các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. * Thân bài: - Giải thích: + Lắng nghe là quá trình tập trung, tĩnh lặng để tiếp nhận những âm thanh xung quanh một cách chủ động; là khi trái tim con người dịu lại, trí tuệ trầm tư để ngẫm suy, nghĩ ngợi thấu đáo. + Lắng nghe chính mình là quá trình con người quay trở về với nội tâm, biết trân trọng, thấu hiểu cảm xúc, suy nghĩ, nhu cầu, khát vọng và giá trị thật của bản thân. - Bàn luận: + Con người nên lắng nghe chính mình vì: giúp con người thấu hiểu bản thân, đưa ra lựa chọn đúng đắn và phù hợp với năng lực, mong muốn của chính mình; cân bằng cảm xúc và tinh thần; vun đắp sự tự chủ, bản lĩnh, trách nhiệm; xây dựng cuộc sống giàu ý nghĩa; lan tỏa tinh thần tích cực, yêu thương, nền tảng cho xã hội phát triển bền vững... + Muốn lắng nghe chính mình, con người cần: Tạo dựng những khoảnh khắc và không gian riêng cho bản thân; rèn luyện thói quen suy ngẫm; tôn trọng sự khác biệt, lắng nghe cảm xúc, thấu hiểu cả điểm mạnh và những điều chưa hoàn hảo của bản thân; ... - Mở rộng vấn đề, trao đổi với quan điểm trái chiều hoặc ý kiến khác: Lắng nghe chính mình không có nghĩa là ích kỉ, không quan tâm đến cuộc sống và ý kiến của con người xung quanh; lắng nghe chưa đủ, con người cần phải nghe theo hướng tích cực, chủ động, cân song hành cùng hành động để sự lắng nghe trở nên ý nghĩa và thiết thực;... * Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận.	2,5

	<i>Lưu ý: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ và quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i> Hướng dẫn chấm: - Triển khai đầy đủ sâu sắc, có sự kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng: 2,0 điểm – 2,5 điểm. - Các bước triển khai chưa đầy đủ hoặc đầy đủ nhưng chưa sâu sắc: 1,0 điểm – 1,75 điểm. - Các bước triển khai chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.	
	d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. Hướng dẫn chấm: - Viết đúng chính tả, bảo đảm dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, có sự liên kết giữa các câu trong đoạn văn: 0,25 điểm. - Sai chính tả, diễn đạt lủng củng, dùng từ và chấm câu sai, câu sai ngữ pháp (từ 11 lỗi trở lên): 0,0 điểm.	0,25
	đ. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: - Văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc, có cái nhìn riêng, mới mẻ về vấn đề; có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận, lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục (đạt được một trong hai yêu cầu trên): 0,25 điểm. - Không có những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, không có những từ ngữ, cách viết mới mẻ, ấn tượng: 0,0 điểm.	0,25
TỔNG ĐIỂM		10,0

* Lưu ý toàn bài:

- Giám khảo tránh đếm ý cho điểm, cân nhắc toàn bài để đánh giá.
- Những cách triển khai hợp lí, kiến giải riêng thuyết phục đều được chấp nhận và khuyến khích những bài có ý tưởng sáng tạo.
- Thang điểm trên đây là điểm tối đa cho mỗi phần. Nếu thí sinh chưa đáp ứng tốt những yêu cầu về kĩ năng thì không đạt được điểm tối đa.

-----HẾT-----